

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày: 06-8-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Phan Ngọc Rỹ.

Bà Nguyễn Thị Nhưường.

Bà Nguyễn Thị Thủy.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Anh – Kiểm sát viên.

Vào ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với:

**- Bị cáo:** Nguyễn Trường T, sinh ngày 12/11/1987, nơi sinh: tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Trường T1, sinh năm 1964 và bà Trần Thị K, sinh năm 1966 (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Hoàng Y, sinh năm 1981 (đã chết), một người con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 09/01/2024 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Long An cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Văn M, Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L. Địa chỉ: Số H, đường H, Khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Trương Thị Mỹ A, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt

**- Người làm chứng:** Ông Kiều Đình B, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/01/2024, Nguyễn Trường T mượn xe ô tô biển số: 72A-352.09 của bạn gái tên Trương Thị Mỹ A và rủ A đi về miền tây chơi, trên đường đi thì có điện thoại gọi đến từ số 0583 315 635 do 01 người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) gọi đến số máy của T hỏi có nhận chở hàng từ huyện T, tỉnh Long An về Thành phố Hồ Chí Minh không. T hỏi hàng gì, người này nói ma túy, vận chuyển từ huyện T về Thành phố Hồ Chí Minh sẽ trả tiền công là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Do đang chở bạn gái đi chơi nên T không nhận lời và tắt máy, trên đường đi thì người này tiếp tục gọi 2-3 cuộc nữa nhưng T từ chối nói có gì sẽ gọi lại sau.

Đến khoảng 08 giờ hôm sau, ngày 03/01/2024, T và A đến nhà người bạn của T tên Phạm Lĩnh S sinh năm 1985 ngụ ấp T, xã T, huyện T tỉnh Đồng Tháp và ở lại chơi tại đây. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, người đàn ông tiếp tục gọi điện thuê T vận chuyển ma túy lần này T nhận lời, nên T nói với A ở lại nhà S, T mượn xe đi công chuyện và T điều khiển chạy đến cầu K thuộc địa bàn huyện T tỉnh Long An, lúc này khoảng 20 giờ 15 phút có người đàn ông mặc áo thun màu xám trắng cao khoảng 1,65 mét đón xe của T lại. T dừng xe tới bấm kính trước bên phải xuống thì người đàn ông cầm bịch nylon màu đen để vào bên trong xe và kêu T chạy đi. Sau khi điều khiển xe chạy đi được khoảng 2 phút thì người đàn ông nhắn tin số điện thoại 0568 327 842 cho T, và điện thoại kêu T liên lạc với số điện thoại này để liên hệ giao hàng. Lúc này T gọi vào số điện thoại trên, nhưng không có người nghe máy, sau đó có người đàn ông điện thoại lại từ số 0568 327 842, người này kêu chạy về C, Thành phố Hồ Chí Minh rồi liên lạc lại sẽ cho địa chỉ giao hàng. T tiếp tục điều khiển xe chạy về thành phố Hồ Chí Minh, đến khu vực ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng và Công an huyện T dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang tại ghế phía trước bên phải tài xế có 01 túi nylon màu đen, bên trong có 01 hộp giấy carton chứa 12 khối hình hộp chữ nhật, T khai nhận là ma túy vừa nhận vận chuyển từ huyện T về Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận giám định số 606/KL-KTHS ngày 06/01/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 12 khối hình hộp chữ nhật là ma túy, có tổng khối lượng: 4198,76 gam, loại Heroine.

Qua điều tra xác định xe ô tô biển số 72A-352.09 của Trương Thị Mỹ A mua lại của ông Phan Thành D sinh năm 1968 ngụ thôn V xã N, huyện C tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với giá 200.000.000 đồng, nhưng mới trả trước số tiền 160.000.000 đồng (làm giấy tay) khi nào thanh toán số tiền còn lại sẽ giao giấy chứng nhận đăng ký xe.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

+01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA Rio, màu trắng, biển kiểm soát 72A-352.09; số khung: KNADH4110A6610808; số máy: G4EE9H263800; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Võ Văn T2 (Bản sao công chứng ngày 31/7/2023);

+ Tiền Việt Nam: 432.000đ (Bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng)

+ 01 thùng giấy được niêm phong có ký hiệu 606/C09B, bên trong có mẫu vật sau giám định; 01 điện di động hiệu OPPO có mặt lưng màu xanh; 01 Túi niêm phong số 1900415, bên trong chứa túi nilon màu đen, có kích thước (48 x 39) cm; 01 Giấy

chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô mang tên Võ Văn T2; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô; 01 Thẻ FECCREDIT.

+ 01 Ví da màu đen; 01 Thẻ Ngân hàng B1; 01 Căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe; 01 Thẻ bảo hiểm y tế; 01 Thẻ VISA Ngân hàng A2 tất cả mang tên Nguyễn Trường T.

Tài sản, đồ vật nêu trên hiện Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSLA-P1 ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Trường T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trường T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là không oan sai. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu luận tội có nội dung:

Bị cáo Nguyễn Trường T là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe, năng lực, nhận thức được đâu là việc làm bị pháp luật nghiêm cấm nhất là hành vi, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý vận thân vào con đường phạm tội, bị cáo đã từng bị TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử về tội Cố ý gây thương tích với mức hình phạt là 10 năm 6 tháng tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội với tính chất mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn.

Quá trình điều tra cơ quan CSĐT ngoài thu giữ vật chứng là ma túy còn thu giữ các vật chứng khác có liên quan như xe ô tô mà bị can dùng vận chuyển ma túy biên số 72A-352.09 và một số giấy tờ cá nhân, giấy đăng ký xe,... Qua điều tra xác định xe ô tô là của bạn gái T tên Trương Thị Mỹ A mua lại của ông Phan Thành D chưa sang tên. A cho T mượn và không biết T đã dùng vào việc vận chuyển trái phép chất ma túy, nên không có lỗi đề nghị HĐXX tuyên trả lại xe ô tô cho Trương Thị Mỹ A cùng giấy chứng nhận đăng ký xe. (các giấy tờ cá nhân không liên quan đến vụ án Cơ quan CSĐT đã xử lý vật chứng trả lại cho Trương Thị Mỹ A xong)

Bị cáo Nguyễn Trường T có tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, mẹ và vợ chết sớm khi con đang còn nhỏ cha thì bị bệnh tai biến không đi lại được, bị cáo là người thân duy nhất của đứa con thơ dại, với khối lượng ma túy vận chuyển lớn như vậy lẽ ra phải đề nghị cho bị cáo một mức án nghiêm khắc nhất, nhưng do hoàn cảnh của bị cáo quá khó khăn, bị cáo phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng. Do đó đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nhằm mục đích răn đe giáo dục bị cáo, và ngăn ngừa những hành vi tương tự ngoài xã hội.

Kiểm sát viên đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; Điểm s K1, K2 Điều 51/BLHS, các điều Đ39, Đ50/BLHS; đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trường T mức hình phạt Chung thân. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng các điều 47/BLHS; Đ106/BLTTHS đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 thùng giấy được niêm phong có ký hiệu 606/C09B, và 4.198,5 gam Heroin bên trong hộp là mẫu vật sau giám định.

- 01 túi niêm phong số 1900415, bên trong chứa túi ni lon màu đen, có kích thước (48 x39) cm.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

- 01 ĐTDĐ hiệu OPPO có mặt lưng màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường T các vật chứng sau:

- Tiền Việt nam 432.000đ;

- 01 thẻ FECREDIT;

- 01 ví da màu đen;

- 01 thẻ Ngân hàng B1;

- 01 CCCD;

- 01 giấy phép lái xe;

- 01 thẻ BHYT;

- 01 thẻ Visa Ngân hàng A2;

+ Trả lại cho Trương Thị Mỹ A các vật chứng sau:

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio màu trắng biển số 72A-352.09 số khung: KNA DH4110A6610808; số máy G4EE9H 263800; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Võ Văn T2 ( bản sao công chứng ngày 31/7/2023); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện xe ô tô.

3- Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trường T phải chi án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa theo chỉ định đối với bị cáo phát biểu bào chữa có nội dung: Qua thẩm tra tại phiên tòa, theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An bị cáo phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là phù hợp Luật sư không có ý kiến gì khác. Về tình tiết giảm nhẹ ngoài các tình tiết Kiểm sát viên nêu Luật sư đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có như đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; gia đình bị cáo có người thân có công với Cách mạng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn: vợ chết để lại 1 người con mới được khoảng 4 tuổi là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo nhằm tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình để chăm sóc con của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt người làm chứng: Xét thấy, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai trực tiếp theo quy định của pháp luật về những nội dung có liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Vào lúc 20 giờ ngày 03/01/2024, bị cáo Nguyễn Trường T điều khiển xe ô tô biển số 72A- 352.09 vận chuyển thuê cho người đàn ông, không rõ lai lịch địa chỉ khối lượng chất ma túy đã được giám định là 4198,76 gam ma túy, loại Heroin từ ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Long An đến địa bàn huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công vận chuyển là 10.000.000 đồng, khi điều khiển xe đến địa bàn ấp H, xã H, huyện T thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng phối hợp cùng Công an huyện Tân Hưng dừng xe kiểm tra bắt quả tang T cùng tang vật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, với khối lượng chất ma túy bị cáo đã vận chuyển trái phép là chất ma túy đã được giám định loại Heroin có khối lượng là 4198,76 gam. Hành vi của bị cáo đã có đủ căn cứ cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật không oan đối với bị cáo.

Điều 250 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

b) Heroine, C, M1, A1, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[5] Bị cáo T phạm tội đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị can là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật để giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có khó khăn; bị cáo có người thân có công với nước là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, bị truy tố theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình. Nên bị cáo cần phải chịu hình phạt nghiêm khắc mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội. Khối lượng chất ma túy bị cáo đã vận chuyển trái phép nêu trên thuộc trường hợp rất lớn có khả năng phải chịu mức hình phạt cao nhất theo quy định tại khoản 4, Điều 250 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhất là gia cảnh của bị cáo: vợ chết để lại 1 người con còn rất nhỏ sinh năm 2020 bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng, đứa bé cũng cần có tình thương còn lại của người cha về tinh thần trong cuộc sống của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xét giảm án tử hình đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật, nhưng bị cáo phải chịu loại hình phạt tù cao nhất theo quy định tại Điều 39 Bộ luật hình sự quy định là “Tù chung thân” như Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị là phù hợp.

[8] Gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định các vật chứng thu giữ trên xe là của Trương Thị Mỹ A không liên quan đến vụ án, nên quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trương Thị Mỹ A gồm:

- 01 ví màu trắng bạc;

- 02 Căn cước công dân số 077185000828 tên Trương Thị Mỹ A cấp ngày 19/4/2021 và 12/02/2023;

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số: 72G1-436.84, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ngân hàng A3, 01 vật thể phong thủy màu trắng đục kích thước (3 x 2) cm, 01 USB hiệu kingston 4 GB của Trương Thị Thị Mỹ A;

- 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 4777721839241 tên Trịnh Ngọc H;

- 01 thẻ ngân hàng S1, 01 thẻ bảo hiểm y tế của Trịnh Ngọc P;

- Tiền Việt Nam: 1.057.000đ (Một triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Là phù hợp.

Các vật chứng tạm giữ còn lại theo quyết định chuyển vật chứng sang Cơ quan THA Dân sự tỉnh Long An quản lý chờ xét xử gồm:

+01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA Rio, màu trắng, biển kiểm soát 72A-352.09; số khung: KNADH4110A6610808; số máy: G4EE9H263800; 01 (Bản sao công chứng ngày 31/7/2023) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Võ Văn T2; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô mang tên Võ Văn T2; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 5817866 của xe ô tô biển số 52A-352.09. Qua điều tra có căn cứ xác định ông T2 đã bán chiếc xe ô tô trên lại cho ông D ông D bán lại cho bà Trương Thị Mỹ A chưa làm thủ tục chuyển quyền theo quy định; ông T2, ông D đều thừa nhận không có yêu cầu tranh chấp liên quan đến tài sản này. Bà A cho bị cáo mượn xe bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bà A không biết nên có căn cứ giao trả lại xe cho bà A là phù hợp các quan hệ liên quan đến việc mua bán chiếc xe có phát sinh sau này được xem xét theo quy định của pháp luật Dân sự.

+ Tiền Việt Nam: 432.000đ ( Bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng) của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ nộp án phí nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần còn lại sau khi thi hành bản án trả lại cho bị cáo.

+ 01 thùng giấy được niêm phong có ký hiệu 606/C09B và 4198,5g chất ma túy Heroin sau giám định trong hộp, 01 Túi niêm phong số 1900415, bên trong chứa túi nilon màu đen, có kích thước (48 x 39) cm là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+01 điện di động hiệu OPPO có mặt lưng màu xanh là phương tiện của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+01 Ví da màu đen, 01 Thẻ Ngân hàng B1 mang tên Nguyễn Trường T. 01 Thẻ FECREDIT số 5391460031457089 không có tên, 01 CCCD số 0777087003197 mang tên Nguyễn Trường T, 01 Giấy phép lái xe hạng C số 770146528120 mang tên Nguyễn Trường T. 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD số 4777721810824 mang tên Nguyễn Trường T, 01 thẻ Visa Ngân hàng ABC số 31943567 mang tên Nguyễn Trường T. Là các giấy tờ tùy thân và tài sản tài liệu của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với các đối tượng có số điện thoại 0583 315 635 và 0568 327 842 thuê bị can vận chuyển ma túy, và liên hệ giao ma túy, qua thẩm tra xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch nên không điều tra xử lý được.

Đối với Trương Thị Mỹ A và Phạm Linh S qua điều tra xác định 02 người này không có liên quan đến vụ án, nên Cơ quan CSĐT không xem xét là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trường T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường T “Tù chung thân” Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 04/01/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Trường T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (06/8/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 thùng giấy được niêm phong có ký hiệu 606/C09B, và 4.198,5 gam Heroin bên trong hộp là mẫu vật sau giám định còn lại; 01 túi niêm phong số 1900415, bên trong chứa túi ni lon màu đen, có kích thước (48 x39) cm.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

- 01 ĐTDD hiệu OPPO có mặt lưng màu xanh.

Các giấy tờ tùy thân và tài sản tài liệu của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Trường T các vật chứng sau:

- 01 Ví da màu đen, 01 Thẻ Ngân hàng B1 mang tên Nguyễn Trường T. 01 Thẻ FECREDIT số 5391460031457089 không có tên, 01 CCCD số 0777087003197 mang tên Nguyễn Trường T, 01 Giấy phép lái xe hạng C số 770146528120 mang tên Nguyễn Trường T. 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD số 4777721810824 mang tên Nguyễn Trường T, 01 thẻ Visa Ngân hàng ABC số 31943567 mang tên Nguyễn Trường T.

Trả lại cho Trương Thị Mỹ A các vật chứng sau:

-01 Xe ô tô nhãn hiệu Kia Rio màu trắng biển số 72A-352.09 số khung: KNA DH4110A6610808; số máy G4EE9H 263800; 01 (bản sao công chứng ngày 31/7/2023) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Võ Văn T2; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật phương tiện xe ô tô.

Tiếp tục tạm giữ 432.000đ ( Bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng) tiền Việt Nam để đảm bảo thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật, phần còn lại sau khi thi hành bản án trả lại cho bị cáo.

Các tài liệu, tài sản trên do Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số: 168/QĐ-VKSLA-P2 ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2024.



3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Buộc bị cáo Nguyễn Trường T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo (01);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Văn Nhậm**